TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HN** **TỈNH NA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**
Số: 52/2022/QĐST-HNGĐ	*HN, ngày 08 tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 46/2022/TLST - HNGĐ, ngày 29 tháng 4 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: chị HTM; Sinh năm 1996; địa chỉ ĐKHKTT: Khối 6, thị trấn HN, huyện HN, tỉnh NA.

Bị đơn: anh LXĐ; sinh năm 1993; địa chỉ ĐKHKTT: Khối 6, thị trấn HN, huyện HN, tỉnh NA.

Căn cứ vào Điều 28, 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 59, 60, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị LTA và anh TDN.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

** Về quan hệ hôn nhân*: Chị HTM và anh LXĐ thuận tình ly hôn.

** Về con chung*: Chị HTM và anh LXĐ thỏa thuận giao con chung là LHHP; sinh ngày 20 tháng 10 năm 2014 cho anh LXĐ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến khi con chung thành niên, đủ 18 tuổi. Giao con chung là LNLN; sinh ngày 01 tháng 10 năm 2021 cho chị HTM trực

tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến khi con chung thành niên, đủ 18 tuổi.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị HTM và anh LXĐ.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con, các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

** Về tài sản chung*:

Chị HTM và anh LXĐ thỏa thuận: Anh Đ được quyền sở hữu một chiếc xe ô tô nhãn hiệu THACO, màu xanh, mang biển kiểm soát 37C – 35622 và một ngôi nhà 02 tầng xây dựng trên thửa đất 1474, tờ bản đồ số 4 diện tích 124,2 m^2, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CB 557122 do UBND huyện HN cấp ngày 04 tháng 7 năm 2016 cho anh LXĐ (Thửa đất là tài sản riêng của anh LXĐ).

- Anh LXĐ có nghĩa vụ trả cho chị HTM số tiền 250.000.000^đ (Hai trăm năm mươi triệu đồng).

- Thời hạn cuối cùng anh LXĐ phải giao hết số tiền 250.000.000^đ (Hai trăm năm mươi triệu đồng) cho chị M là ngày 30 tháng 12 năm 2023. Phương thức giao tiền: anh LXĐ nộp tiền vào số tài khoản: 51010000703795 mang tên HTM, ngân hàng BIDV.

** Về Các khoản nợ:* Chị HTM và anh LXĐ tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Về án phí*: Chị HTM và anh LXĐ thỏa thuận:

Chị HTM tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000^đ (một trăm năm mươi nghìn) đồng và 6.250.000^đ (Sáu triệu hai trăm năm mươi nghìn) đồng tiền án phí dân sự chia tài sản chung nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 24.435.000^đ (Hai mươi tư triệu bốn trăm ba mươi lăm nghìn) đồng mà chị M đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện HN theo biên lai thu tiền số 0003958 ngày 29 tháng 4 năm 2022. Trả lại cho chị HTM 18.185.000^đ (Mười tám triệu một trăm tám mươi lăm nghìn) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền phải thi hành án, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKS huyện HN;
- TAND tỉnh NA;
- THADS huyện HN;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Lưu HS,VP./.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HN
Thẩm phán

Nguyễn Thị Phan Hương